

Bản án số: 41/2020/HSST
Ngày 11-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Vinh

Bà Phạm Thị Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng- Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Khắc H, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1997 tại Hải Phòng; ĐKKHKT: Số 45/246 Đ, phường C, Quận Ng, Hải Phòng; nơi ở: Mặt bằng Lô 4, phường C, Quận Ng, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Khắc H1 và bà Phạm Thị H2; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 21/5/2020, chuyển tạm giam từ ngày 27/5/2020; có mặt.

2. Trần Thị Hồng Nh, sinh ngày 06 tháng 3 năm 2002 tại Hải Phòng; ĐKKHKT: Số 19B/135 phường L, quận B, Hải Phòng; nơi ở: Góc 2/79, phường L, quận B, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Ph và bà Lê Thị Đ; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 21/5/2020, chuyển tạm giam từ ngày 27/5/2020; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Thanh T, sinh năm 1998; cư trú tại: Số 11/2 đường M, phường A, Quận L, Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Khắc H3; vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Văn K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 04 phút ngày 20/5/2020, Trần Thanh T nhận tin cho bị cáo Trần Thị Hồng Nh hỏi mua 05 điều Cần sa và hẹn Nh mang xuống khu vực cổng Sân bay C cho T. Bị cáo Nh đồng ý và bảo T đợi. Đến 18 giờ 10 phút bị cáo Nh gọi điện thoại cho bạn trai là bị cáo Đỗ Khắc H nói: “T nó lấy 05 que” (bị cáo H hiểu là T muốn lấy 5 điều ma túy cần sa). Bị cáo H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH mode màu đỏ đen BKS: 15B3-345.15 đến khu vực đường tàu Đ, quận Ng, Hải Phòng mua của một người không quen biết 05 điều Cần sa với giá 300.000 đồng, rồi cất vào bao thuốc lá nhãn hiệu Esse Pop màu xanh để vào trong túi áo ngực. Sau đó bị cáo H về nhà bỏ 01 điều cần sa cất vào trong cốp xe mô tô với ý định để bản thân sử dụng và chỉ bán cho T 04 điều. Đến 18 giờ 45 cùng ngày, bị cáo H chở bị cáo Nh đến điểm hẹn tại quán nước vỉa hè ngã ba Ph rẽ vào cổng Sân bay C để bán ma túy cho T. Tại đây T nói “Để cho tôi 4”. Bị cáo H hiểu ý là T muốn mua 04 điều cần sa và lấy vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Esse Pop bên trong đựng 04 điều cần sa đưa cho T. T kiểm tra xong đưa trả bị cáo H 400.000 đồng (100.000 đồng/điều). Bị cáo H nhận tiền cầm ở tay phải, thì bị đội Cảnh sát hình sự- Công an quận Hải An bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 04 điều thảo mộc khô đựng trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Esse Pop màu xanh; 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Nokia bên trong chứa sim: 0788337168 của Trần Thanh T; số tiền 400.000 đồng (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 04 tờ mệnh giá 50.000 đồng); 01 điều thảo mộc khô đựng trong vỏ bao thuốc lá Marlboro, 01 vỏ bao thuốc lá Esse Change trong cốp xe mô tô nhãn hiệu SH mode BKS: 15B3-345.15; 01 xe mô tô nhãn hiệu SH mode, màu đỏ đen, BKS: 15B3 – 345.15; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, bên trong chứa sim: 0834569347 của Đỗ Khắc H; 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Oppo viền màu tím có 02 sim: 0337329007 và 0347347361 của Trần Thị Hồng Nh.

Tại Bản kết luận giám định số 281/KLGD-MT ngày 23/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Thảo mộc trong 04 cuộn bằng giấy màu trắng thu giữ của Trần Thanh T là ma túy, có khối lượng là 0,74 gam là loại cần sa; thảo mộc trong 01 cuộn bằng giấy màu trắng thu giữ trong cốp xe máy nhãn hiệu SH mode BKS: 15B3-345.15 do Đỗ Khắc H điều khiển là ma túy, có khối lượng 0,18 gam là loại cần sa.

Đồng thời bị cáo Đỗ Khắc H khai nhận: Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 18/5/2020, Trần Thanh T có gọi điện từ số điện thoại 0788337168 đến số điện thoại 0834569347 của H hỏi mua 02 điều cần sa với giá 200.000 đồng và hẹn H giao dịch tại quán cà phê Diamond ở chân cầu vượt L, quận Ng, Hải Phòng. Do từ ngày 17/5/2020 H đã mua 05 điều với giá 300.000 đồng của một người không quen biết. H đã sử dụng hết 03 điều còn lại 02 điều nên H đồng ý bán cho T 02 điều còn lại. Một lúc sau H cầm 02 điều cần sa đến điểm hẹn đưa cho T. T trả cho H 200.000 đồng, số tiền này H chi tiêu cá nhân hết. 02 điều cần sa T đã sử dụng hết.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS-HA ngày 14/10/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An truy tố Đỗ Khắc H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố Trần Thị Hồng Nh về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Khắc H từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; phạt tiền bị cáo H 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng Nh từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; phạt tiền bị cáo Nh 5.000.000đ (năm triệu đồng).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 03 điện thoại di động và 04 sim điện thoại đã thu giữ của các bị cáo và của Trần Thanh T; 01 phong bì thư chứa chất ma túy giám định còn lại; 03 vỏ bao thuốc lá đã thu giữ trong vụ án. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng).

- Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng và khai: Việc mua bán ma túy các bị cáo không bàn bạc từ trước. Vì biết bị cáo H là bạn trai của bị cáo Nh, có sử dụng ma túy nên T hỏi bị cáo Nh mua ma túy. Số tiền bán ma túy có được bị cáo H sẽ sử dụng toàn bộ. Bị cáo Nh chỉ liên lạc với T để bị cáo H bán ma túy cho T. Bị cáo Nh không được ăn chia số tiền bán ma túy có được.

Ngoài ra, bị cáo Đỗ Khắc H khai: Đối với hành vi bán ma túy cho Trần Thanh T vào ngày 08/5/2020 do một mình bị cáo thực hiện, bị cáo Nh không biết, không tham gia. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH mode BKS: 15B3-345.15 mà bị cáo dùng để đi mua, bán ma túy là của chị Đỗ Hoài Ph- chị gái của bị cáo. Ngày 19/5/2020, bị cáo mượn xe mô tô của chị Ph để đi làm, chị Ph không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô đi mua, bán ma túy. Bị cáo Trần Thị Hồng Nh khai: Bị cáo cùng bị cáo H bán ma túy duy nhất một lần vào ngày 20/5/2020. Ngoài ra bị cáo không bán ma túy lần nào khác.

Các bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 19 giờ 50 phút ngày 20/5/2020, phù hợp với nội dung kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/05/2020, bị cáo Đỗ Khắc H và bị cáo Trần Thị Hồng Nh đã có hành vi bán trái phép 0,74 gam Cần sa cho Trần Thanh T với giá 400.000 đồng, tại khu vực ngã ba đường L rẽ vào cổng Sân bay C. Ngày 18/05/2020, Đỗ Khắc H có hành vi bán trái phép 02 liều Cần sa cho Trần Thanh T với giá 200.000 đồng, tại quán cà phê Diamond ở khu vực chân Cầu vượt Tr, quận Ng, Hải Phòng.

Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán ma túy là phạm tội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, đồng phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Trần Thị Hồng Nh tham gia bán ma túy 01 lần vào ngày 20/5/2020 nên phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Đỗ Khắc H tham gia bán ma túy 02 lần vào ngày 20/5/2020 và ngày 18/5/2020 nên phạm tội theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, với tình tiết định khung hình phạt “phạm tội 02 lần trở lên”.

- Về hình phạt:

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[5] Xét vai trò thực hiện tội phạm của từng bị cáo đối với lần phạm tội ngày 20/5/2020: Các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất thực hiện tội phạm từ trước, đồng phạm mang tính giản đơn. Bị cáo H là người trực tiếp mua ma túy, bán trái phép chất ma túy cho Trần Thanh T để kiếm lời, giữ vai trò chính. Bị cáo Nh liên lạc với người mua ma túy, giúp sức cho bị cáo Hoàng bán trái phép chất ma túy, giữ vai trò thứ yếu.

[6] Tội phạm ma túy đang có diễn biến phức tạp và chiều hướng gia tăng. Việc bán trái phép chất ma túy cho người khác là góp phần làm gia tăng việc sử dụng chất ma túy, không những huỷ hoại tinh thần, sức khỏe, trí tuệ của người nghiện mà còn làm suy kiệt về kinh tế, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, đồng thời còn là một trong những nguyên nhân làm nảy sinh ra những tội phạm khác. Nhà nước và các cấp chính quyền đã áp dụng nhiều biện pháp kiên quyết để đấu tranh đẩy lùi tệ nạn ma túy, nhưng thực tế hiện nay tệ nạn này vẫn còn diễn biến rất phức tạp, gây nhức nhối cho từng gia đình và cộng đồng. Hành vi của bị cáo Hoàng là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nh là nghiêm trọng, nên cần áp dụng

đối với các bị cáo một hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét các bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Số ma túy thu giữ của các bị cáo sau khi giám định còn lại, liên quan đến tội phạm, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 03 điện thoại di động và 04 sim điện thoại thu giữ của các bị cáo và của Trần Thanh T, 03 vỏ bao thuốc lá, sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị; nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Số tiền 400.000đồng bán ma túy thu giữ của bị cáo H là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí:

[10] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Những vấn đề khác:

[11] Đối với số tiền 200.000đồng bị cáo H có được do bán ma túy cho Trần Thanh T vào ngày 18/5/2020 là khoản thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo Hoàng phải nộp lại số tiền 200.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[12] Về hành vi mua 04 điều cần sa để sử dụng của Trần Thanh T và hành vi tàng trữ 01 điều cần sa để sử dụng của bị cáo H không đủ lượng để cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an quận Hải An đã xử phạt hành chính theo quyết định số 165/QĐ-CAHA-ĐCSHS và 164/QĐ-CAHA-ĐCSHS là có căn cứ.

[13] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu đỏ đen, BKS: 15B3-345.15 qua xác minh xác định chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe là chị Đỗ Hoài Ph, sinh năm 1989, địa chỉ: Số 45/246 Đ, phường Tr, quận Ng, Hải Phòng. Ngày 19/5/2020, chị Ph cho bị cáo H mượn xe mô tô để đi làm. Chị Ph không biết H sử dụng xe mô tô đi bán ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An đã trả lại xe mô tô trên cho chị Đỗ Hoài Ph là có căn cứ.

[14] Đối với người đã bán ma túy ngày 17/5/2020 và người bán ma túy ngày 20/5/2020 cho bị cáo H chưa xác định được lai lịch địa chỉ nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, c khoản 1 Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử phạt: Đỗ Khắc H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/5/2020. Phạt tiền bị cáo Đỗ Khắc H 10.000.000đ (*mười triệu đồng*).

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, c khoản 1 Điều 47, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử phạt: Trần Thị Hồng Nh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/5/2020. Phạt tiền bị cáo Trần Thị Hồng Nh 5.000.000đ (*năm triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, bên trong có 01 sim điện thoại số 0834569347

01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo viền màu tím có 02 sim: Sim 1 số 0337329007, Sim 2 số 0347347361

01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia, bên trong chứa sim: 0788337168

01 phong bì thư niêm phong số 281/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hải Phòng

01 vỏ bao thuốc lá màu xanh nhãn hiệu Esse Change; 01 vỏ bao thuốc lá màu xanh nhãn hiệu Esse Pop và 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng nhãn hiệu Marlboro.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 16/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng)

(Theo Biên lai thu tiền số 0002901 ngày 19/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An).

Buộc bị cáo Đỗ Khắc H phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Đỗ Khắc H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thu lợi bất chính còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Mỗi bị cáo Đỗ Khắc H, Trần Thị Hồng Nh đều phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT- Công an quận Hải An;
- CQTHAHS- Công an quận Hải An;
- Phòng PV06- Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Thủy

